|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG  **TỔ KHTN – THỂ DỤC – CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Hoạt động năm học 2021-2022**

*Căn cứ vào Hướng dẫn số 221/PGDĐT ngày 07/9/2021 của Phòng GDĐT huyện Tiên Phước V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS, năm học 2021-2022;*

*Căn cứ vào Kế hoạch số 26/KH-LTT ngày 08/10/2021 của Trường THCS Lý Tự Trọng về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ giáo viên của tổ, các điều kiện phục vụ cho dạy học của nhà trường và chất lượng học sinh,*

Tổ KHTN – Thể dục – Công nghệ xây dựng Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2021-2022 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Bối cảnh năm học**

- Năm học 2021-2022 triển khai thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng BGD ĐT đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình GTPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2016 của Bộ trưởng BGD đối với lớp 7, 8, 9; chủ động và linh hoạt các phương án dạy học trực tiếp và trực tuyến, ứng phó kịp thời với tình hình dịch bệnh Covid-19 tại địa phương; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng về yêu cầu chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Xây dựng “Trường học hạnh phúc” kiến tạo môi trường giáo dục an toàn, nhân ái và tôn trọng theo hướng củng cố nề nếp, kỷ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện mục tiêu giáo dục của địa phương và yêu cầu ngày càng cao của phụ huynh: vừa đạt được chất lượng giáo dục đại trà (chỉ tiêu phổ cập giáo dục) đồng thời phải đạt thành tích cao về chất lượng mũi nhọn (tỉ lệ HS giỏi cao và đội tuyển HSG đạt giải cao trong các kỳ thi tuyển chọn HSG các cấp).

**2. Thuận lợi, khó khăn**

a) Thuận lợi:

***-*** Tập thể tổ có 12 GV. Trong đó có 11 GV trên chuẩn, còn lại đạt chuẩn. Các GV của tổ có năng lực chuyên môn vững, nhiều GV có kinh nghiệm trong công tác quản lý lớp chủ nhiệm, công tác bồi dưỡng HS giỏi.

- Tập thể GV của tổ luôn nêu cao ý thức tự học, tự rèn, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong mọi công tác.

- Tập thể GV của tổ có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, yêu nghề, yên tâm công tác luôn phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ có 03 GV là đội ngũ GV cốt cán của ngành, nhiều GV đạt danh hiệu CSTĐ các cấp nhiều năm liền làm nòng cốt trong phong trào thi đua dạy và học.

- Đa số HS có ý thức học tập và rèn luyện tốt, một số HS có năng lực giỏi, có tinh thần cầu tiến luôn phấn đấu vươn lên để đạt thành tích cao trong học tập.

- Nhiều PHHS rất quan tâm và đầu tư cho việc học tập và rèn luyện của con em, luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường nhằm nâng cao kết quả học tập và hạnh kiểm.

b) Khó khăn:

- HS lớp 6 chưa quen với cách học ở cấp THCS, nên một phần ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức mới của các em.

- Một số HS lực học còn yếu, tinh thần học và ý thức chấp hành nội quy nhà trường chưa cao.

- Tổ chuyên môn có nhiều bộ môn nên khó khăn trong việc trao đổi chuyên môn, dự giờ góp ý các tiết dạy, chuyên đề ...

- Đồ dùng dạy học cũ, chất lượng kém, thiếu chính xác, nhiều đồ dùng bị hỏng hoàn toàn.

- Tổ có nhiều GV cốt cán thường xuyên phải tham gia công tác do ngành điều động: tham gia công tác kiểm tra trường học của PGD, bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9 của huyện, chọn SGK mới… nên tổ gặp khó khăn trong việc phân công dạy thay, bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS yếu…

**II. CÁC MỤC TIÊU TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC**

Mục tiêu 1: Nâng cao chất lượng dạy và học.

Mục tiêu 2:Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Mục tiêu 3: Xây dựng tập thể tổ có lập trường chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, lối sống mẫu mực, quan hệ tốt với HS và nhân dân, giữ vững khối đoàn kết nội bộ.

Mục tiêu 4: Phát triển, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ.

**III. CÁC NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Mục tiêu 1: Nâng cao chất lượng dạy và học**

1.1. Nhiệm vụ 1:Đảm bảo kiến thức, chương trình môn học, dạy học theo kế hoạch giáo dục.

a) Chỉ tiêu

- 100% GV nắm chắc chương trình môn học, bám sát chuẩn KTKN, thực hiện hướng dẫn theo công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 1698/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, trung học phổ thông, công văn số 241/PGDĐT ngày 24/9/2021 của Phòng GDĐT Tiên Phước về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT cấp THCS ứng phó với dịch Covid – 19 năm học 2021 – 2022.

- Tiết học có nội dung lồng ghép thì phải được giáo viên thể hiện trong giáo án và tiết dạy.

- 100% tiết dạy bù, dạy thay đều được BGH, tổ chuyên môn nhất trí, theo dõi và được thể hiện đầy đủ trong sổ đầu bài.

- 100% giáo viên có hồ sơ đầy đủ, cập nhật: Kế hoạch giáo dục cá nhân, sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thăm lớp; Kế hoạch bài dạy (giáo án); sổ theo dõi và đánh giá học sinh; sổ chủ nhiệm (nếu có chủ nhiệm lớp)

- Thực hiện theo đúng chương trình tinh giản của BGD để ứng phó với tình hình dịch Covid-19.

b) Biện pháp

- Trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tập trung thảo luận về các nội dung liên quan đến kế hoạch giáo dục, chuẩn kiến thức kĩ năng, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học.

- Giáo viên nghiên cứu kĩ SGK, SGV, chuẩn kiến thức - kỹ năng, hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và kế hoạch giáo dục của Phòng để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ và điều chỉnh lại kế hoạch giáo dục cá nhân cho hợp lý phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề cho logic đảm bảo mạch kiến thức mà không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa. Cách thức soạn chủ đề theo thống nhất trong tập huấn chuyên môn đầu năm học ở từng bộ môn. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp. Các nội dung này phải được thống nhất ở tổ, nhóm bộ môn và được bộ phận chuyên môn của nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

- Tổ chuyên môn thường xuyên cập nhật việc thực hiện chương trình của các giáo viên trong tổ. Nếu trễ chương trình thì báo về BGH lập kế hoạch dạy bù kịp thời hoặc đôn đốc GV tự sắp xếp dạy bù kịp thời, hợp lý.

- Tổ và nhóm chuyên môn tổ chức các chuyên đề, các tiết dạy minh hoạ, các buổi sinh hoạt chuyên môn trao đổi, giải quyết những khó khăn khi thực hiện giảng dạy Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, thực hiện chương trình tinh giản theo Công văn 4040 của BGD về việc thực hiện chương trình tinh giản nhằm ứng phó với dịch Covid-19 tại địa phương.

- Đối với thể dục chính khóa:

+ Giáo viên bộ môn Thể dục tổ chức dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng của chương trình. Thực hiện giảng dạy 2 tiết/tuần, dạy trái buổi học chính khóa, không xếp vào tiết 1 buổi chiều.

+ Giáo viên bộ môn thực hiện đúng các quy định về hồ sơ sổ sách và quy chế chuyên môn. Tuyên truyền phổ biến các bài thể dục dành cho học sinh tập luyện nâng cao sức khỏe phòng, chống dịch Covid-19 (Công văn 241/PGDĐT ngày 24/9/2021).

+ Duy trì hoạt động của câu lạc bộ bóng chuyền, bóng đá, cầu lông; mỗi giáo viên thể dục tham gia phụ trách 1 câu lạc bộ. Chú trọng công tác phòng chống đuối nước, khuyến khích cho học sinh tham gia các lớp học bơi.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Nâng cao chất lượng của các bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ: 100% bài kiểm tra được xây dựng theo đúng tinh thần Công văn số 8773 /BGD&ĐT-GDTrH ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra.

- Tổ tổ chức 02 chuyên đề/học kỳ với nội dung về đổi mới PPDH, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, chuyên đề nghiên cứu bài học, lồng ghép các nội dung giáo dục vào bài học: Kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu…các chuyên đề tập trung nhiều ở lớp 6.

- GV tích cực dạy học bằng giáo án điện tử, ít nhất 02 bài/năm (có ít nhất 01 bài dạy trên bảng tương tác thông minh) ở phòng bộ môn.

- 100% GV triệt để sử dụng và sử dụng có hiệu quả các ĐDDH sẵn có ở phòng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực của ĐDDH trong việc thực hiện đổi mới PPDH; làm các đồ dùng dạy học đơn giản nhưng có hiệu quả mà phòng bộ môn còn thiếu để phục vụ cho công tác dạy học đạt kết quả.

- 100% GV thực hiện đúng theo yêu cầu đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS do ngành đã tập huấn và triển khai: TT 22/2021-TT ngày 20/7/2021 đối với lớp 6 và TT 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 bổ sung sửa đổi một số điều của TT 58/2011/TT-BGDĐT

b) Biện pháp

- Tổ trưởng chuyên môn triển khai và quán triệt giáo viên trong tổ nghiêm túc hực hiện thông tư 22/2021-TT ngày 20/7/2021 đối với lớp 6 và thông tư 26/2020/TT – BGDĐT ngày 26/8/2020 của BGDĐT.

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Mỗi hoạt động học cần được thiết kế theo tiến trình sư phạm phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của nhà trường, lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp nhằm hướng tới hình thành các năng lực, phẩm chất của học sinh.

Tiếp tục sử dụng phương pháp giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh bằng phương pháp dạy học tích cực theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, bảo đảm cân đối giữa việc trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau.

- Giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học; tăng cường các câu hỏi nhằm phát triển năng lực học sinh nói chung và năng lực đặc thù ở từng bộ môn nói riêng.

- Bên cạnh thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên bộ môn còn cần phải đổi mới hình thức tổ chức dạy học. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT và truyền thông như: trường học kết nối .... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà. Tăng cường tổ chức các hoạt động thí nghiệm - thực hành cho học sinh.

- Tổ chức tập huấn các nội dung về đổi mới phương pháp giảng dạy cũng như việc vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực trong các kì sinh hoạt chuyên môn.

- Nâng cao chất lượng các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ cả lí thuyết và thực hành. GV chủ động kết hợp một cách hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cho cả chương trình môn học. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự tiến bộ của HS. Chú ý hướng dẫn HS đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Đánh giá theo chuẩn kiến thức - kĩ năng của BGD&ĐT, tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực HS.

- Biên soạn đề kiểm tra theo hướng đảm bảo mức độ nhận biết, tăng cường mức độ thông hiểu và vận dụng (nhận biết 40%, thông hiểu 30%, vận dụng mức độ thấp 20%, vận dụng mức độ cao 10%).

- Mỗi GV thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kì ở các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét đánh giá. Tìm ra nguyên nhân HS yếu, kém để có cách điều chỉnh đề cho phù hợp.

- Đề kiểm tra giữa kỳ phải được xây dựng trước một tuần, các giáo viên dạy cùng môn của một khối cùng phân tích ma trận đề của Sở và tiến hành ra đề rồi nộp về tổ chuyên môn trước 4 ngày so với thời điểm kiểm tra. Nhóm trưởng bộ môn duyệt đề, đáp án và gửi về bộ phận chuyên môn nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới đánh giá môn Thể dục: cần coi trọng về kiến thức, thái độ học tập, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập, không thiên quá về đánh giá thành tích như đào tạo vận động viên. Thực hiện đánh giá bằng nhận xét (không đánh giá bằng cho điểm) theo công văn hướng dẫn số 2330/ BGD-ĐT, ngày 31/08/2011.

- Tổ chức các chuyên đề, các buổi sinh hoạt CM ở tổ và nhóm bộ môn để trao đổi, thảo luận về đổi mới PPDH, KTDH ứng dụng CNTT … nhằm nâng cao kết quả học tập của HS.

- Tổ chức dự giờ, giao lưu CM… để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Các GV tham gia đầy đủ các đợt tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức, tham gia tập huấn đầy đủ các mô đun chương trình GDPT 2018, các buổi tập huấn về cách soạn giáo án và giảng dạy trên bảng tương tác thông minh do trường tổ chức…

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, tuyển sinh, xét tốt nghiệp THCS, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

1.3. Nhiệm vụ 3: Tăng cường phụ đạo học sinh yếu, kém và bồi dưỡng học sinh giỏi

a) Chỉ tiêu

- Đăng kí chất lượng bộ môn:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn/ Lớp** | **TSHS** | **Giỏi** | | **Khá** | | **T. bình trở lên (Đạt)** | |
| **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** |
| **KHTN 6** | **104** | **31** | **30.0** | **31** | **30.0** | **94** | **90.0** |
| **Công nghệ 6** | **104** | **42** | **40.4** | **31** | **30.0** | **101** | **97.1** |
| **GDTC** | **104** | **Đạt 100%** | | | | | |
| Vật lý 7 | 207 | 102 | 49.3 | 52 | 25.1 | 201 | 97,0 |
| Vật lý 8 | 163 | 85 | 52.1 | 41 | 25.2 | 157 | 96.5 |
| Vật lý 9 | 147 | 87 | 59.2 | 36 | 24.5 | 143 | 97.3 |
| **T. cộng Vật lý 7, 8, 9** | **517** | **274** | **53.0** | **129** | **25.0** | **501** | **96.9** |
| Sinh học 7 | 207 | 72 | 34.8 | 72 | 34.8 | 203 | 98.1 |
| Sinh học 8 | 163 | 58 | 35.6 | 58 | 35.6 | 160 | 98.2 |
| Sinh học 9 | 147 | 51 | 34.7 | 51 | 34.7 | 143 | 97.3 |
| **T. cộng Sinh học 7, 8, 9** | **517** | **181** | **35.0** | **181** | **35.0** | **506** | **98.0** |
| Công nghệ 7 | 207 | 135 | 65.2 | 58 | 28.0 | 205 | 99.0 |
| Công nghệ 8 | 163 | 106 | 65.0 | 46 | 28.2 | 161 | 98.8 |
| Công nghệ 9 | 147 | 96 | 65.3 | 41 | 27.9 | 146 | 99.3 |
| **T. cộng Công nghệ 7, 8, 9** | **517** | **336** | **65.0** | **145** | **28.0** | **512** | **99.0** |
| Hóa học 8 | 163 | 56 | 34.3 | 56 | 34.3 | 155 | 95.1 |
| Hóa học 9 | 147 | 52 | 35.4 | 52 | 35.4 | 140 | 95.2 |
| **T. cộng Hóa học 8, 9** | **310** | **108** | **35.0** | **108** | **35.0** | **295** | **95.0** |
| **Thể dục 7, 8, 9** | Đạt 100% | | | | | | |

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng theo sự phân công của lãnh đạo nhà trường ở các nội dung: Học sinh giỏi các môn KHTN 6; Vật lý 7,8; Hóa 8; Sinh 9.

- Phấn đấu 50% HS đi thi có giải, trong đó có giải nhất hoặc nhì trong kì thi học sinh giỏi cấp Huyện ở các môn Vật lý 8; Hóa 8; Sinh học 9; khảo sát HSG KHTN 6, Vật lý 7.

- Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện đạt từ 02 giải trở lên.

- Đăng kí 100% HS yếu kém được giúp đỡ trong các tiết dạy.

b) Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch đầy đủ cho từng hoạt động.

- GVBM lập danh sách HSG, gửi về lãnh đạo nhà trường để có kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi ngay từ đầu năm theo từng bộ môn.

- Mỗi giáo viên tự lập chương trình BDHSG với bộ môn mình phụ trách nộp về tổ chuyên môn góp ý, phê duyệt rồi mới thực hiện.

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch giúp đỡ HS yếu kém.

- Đối với học sinh khuyết tật, GVBM phải xây dựng hệ thống câu hỏi riêng phù hợp với từng đối tượng, thể hiện trong từng giáo án và có biểu điểm riêng dành cho HS khuyết tật trong các đợt kiểm tra thường xuyên hay định kì.

- Theo dõi sát diễn biến chất lượng của HS qua từng bài KT để có biện pháp giải quyết thích hợp.

- Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh trong vấn đề học phụ đạo, bồi dưỡng. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với GVBM, phụ huynh để có biện pháp giúp một số em có biểu hiện lười học, trốn học…

- Giáo viên bộ môn Thể dục có kế hoạch tham mưu sớm với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp để tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Giáo viên bộ môn Thể dục tích cực hướng dẫn vận động viên trong quá trình luyện tập để tham gia giải thể thao học sinh cấp huyện.

- Tổ chuyên môn tham mưu với bộ phận chuyên môn bố trí thời gian bồi dưỡng học sinh giỏi và luyện tập cho vận động viên tham gia giải thể thao học sinh cấp huyện.

2. Mục tiêu 2: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.1.Nhiệm vụ 1:Tăng cường công tác chủ nhiệm

a) Chỉ tiêu

- 100% lớp chủ nhiệm do tổ quản lý có nề nếp sinh hoạt và học tập tốt, không có HS bỏ học giữa chừng.

- Tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động do Đội, Đoàn, nhà trường và địa phương phát động.

- Phấn đấu cuối năm 100% lớp chủ nhiệm đều đạt Chi đội vững mạnh.

- Chỉ tiêu phấn đấu đạt kết quả giáo dục Học lực và Hạnh kiểm và duy trì sĩ số HS các lớp chủ nhiệm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **T.S**  **HS** | **Duy trì**  **sĩ số** | **Chi đội** | **Học lực** | | | | | | **Hạnh kiểm** | | | |
| **Giỏi** | | **Khá** | | **TB trở lên** | | **Tốt** | | **Khá** | |
| **SL** | **TL%** | **SL** | **TL**  **%** | **SL** | **TL**  **%** | **SL** | **TL%** | **SL** | **TL%** |
| 6/3 | 34 | 100% | VM | 9 | 26.5 | 11 | 32,4 | 32 | 94.1 | 34 | 100 |  |  |
| 7/6 | 34 | 100% | VM | 13 | 38.2 | 10 | 29.4 | 34 | 100 | 34 | 100 |  |  |
| 8/3 | 33 | 100% | VM | 13 | 39.4 | 19 | 57.6 | 32 | 97.0 | 32 | 97.0 | 1 | 3.0 |
| 8/5 | 32 | 100% | VM | 16 | 50.0 | 11 | 34.4 | 32 | 100 | 31 | 97.0 | 1 | 3.0 |
| 9/1 | 37 | 100% | VM | 15 | 40.5 | 11 | 27.7 | 37 | 100 | 37 | 100 |  |  |

b) Biện pháp

- Tổ trưởng tham mưu với lãnh đạo nhà trường trong việc phân công các giáo viên chủ nhiệm lớp, yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lớp lấy ý kiến của TPT Đội, các giáo viên bộ môn khi phân công cán bộ lớp.

- GVCN xây dựng kế hoạch và duy trì tốt nề nếp 15 phút đầu giờ, tham mưu kịp thời với các bộ phận có liên quan để giải quyết các vấn đề liên quan đến lớp chủ nhiệm.

- GVCN có biện pháp xây dựng tốt nề nếp và các phong trào thi đua của lớp, phối hợp tốt với PHHS để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của lớp, trong đó chú trọng các biện pháp phối kết hợp với các giáo viên chủ nhiệm khác, với TPT Đội, Bí thư chi Đoàn và các giáo viên bộ môn.

- Giáo viên chủ nhiệm nắm số điện thoại của phụ huynh học sinh để liên lạc khi cần thiết. Thăm hỏi gia đình học sinh có điều kiện khó khăn, học sinh cá biệt để tạo mối quan hệ thân thiện, thuận lợi cho việc phối hợp giáo dục học sinh.

- Khi phát hiện học sinh có dấu hiệu bỏ học, GVCN kịp thời tìm hiểu, xác minh, phân tích nguyên nhân học sinh bỏ học, báo cáo kịp thời về lãnh đạo nhà trường.

- Khi học sinh vắng học thì phải có giấy xin phép của gia đình. Nếu học sinh vắng học 01 buổi không rõ lý do thì GVCN phải tìm cách liên hệ với phụ huynh ngay.

- Yêu cầu phụ huynh học sinh phải ký cam kết với nhà trường về việc học tập và rèn luyện của con em mình.

- Yêu cầu các giáo viên bộ môn có thông tin phản hồi cho các giáo viên chủ nhiệm lớp tình hình học tập bộ môn của lớp đó vào các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, các cuộc họp HĐSP.

- Thực hiện tốt việc họp phụ huynh học sinh theo định kỳ và đột xuất.

2.2. Nhiệm vụ 2: Bồi dưỡng kĩ năng sống cho học sinh

a) Chỉ tiêu: 100% GVBM có nội dung lồng ghép, tích hợp chương trình giáo dục kĩ năng sống trong các tiết dạy.

b) Biện pháp

- Mỗi GV, mỗi bộ môn lồng ghép, tích hợp chương trình giáo dục kĩ năng sống cho HS thông qua bộ môn do mình phụ trách. Cụ thể: giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giá trị sống; Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên biển hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục phòng chống tội phạm; giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bệnh tật, phòng chống thương tích, đuối nước… vào các môn học như: Sinh học, Hóa học, Thể dục, Công nghệ.

- GVBM tham gia đầy đủ các buổi tập huấn Giáo dục kĩ năng sống do Phòng Giáo dục tổ chức.

2.3. Nhiệm vụ 3: Chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh

a) Chỉ tiêu:

- Hướng dẫn học sinh làm được 1 sản phẩm KHKT đạt giải Nhì cấp Huyện trở lên.

- Thực hiện được ít nhất 01 bài học STEM/ Khối/ Học kỳ/ môn học.

b) Biện pháp

- Đưa nội dung hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học vào sinh hoạt chuyên môn của tổ; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để định hướng, hình thành ý tưởng.

- GVBM động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh, nhóm học sinh tham gia nghiên cứu khoa học kĩ thuật và vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

- Hướng dẫn, động viên và giúp đỡ học sinh khối 8, 9 tích cực tham gia kỳ thi sáng tạo khoa học kĩ thuật.

- Tạo điều kiện để học sinh giới thiệu sản phẩm nghiên cứu của mình.

2.4. Nhiệm vụ 4: Phát triển năng khiếu thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ cho HS

a) Chỉ tiêu

- 100% HS tham gia tích cực các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt 26/3, Hội khỏe Phù Đổng và các hội thi do trường tổ chức (Hùng biện câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật, …).

- 100% học sinh của trường được khám sức khỏe ban đầu đúng quy định.

b) Biện pháp

- Giáo viên bộ môn Thể dục tham mưu với lãnh đạo trường và hỗ trợ việc hướng dẫn học sinh khám sức khỏe ban đầu. Trên cơ sở đó lập hồ sơ miễn học TD cho các đối tượng bệnh lí đặc biệt và thành lập đội tuyển TDTT của trường; tham mưu và phối hợp tốt trong việc tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao trong nhà trường như: Hội khỏe Phù Đổng, thành lập câu lạc bộ cầu lông; phối hợp với Tổng phụ trách Đội tổ chức các trò chơi dân gian; tham gia đầy đủ các giải thể thao do Phòng, Sở tổ chức; tham gia tập huấn công tác bơi lội.

- Đối với Thể dục giữa giờ:Thực hiện nghiêm túc bài thể dục giữa giờ, luôn chấn chỉnh để học sinh tập chính xác động tác, hiểu biết tác dụng của thể dục giữa buổi. Giáo viên được phân công theo dõi chặt chẽ, nhận xét và báo cáo kịp thời với Lãnh đạo nhà trường khi cần thiết.

- Mỗi GV bộ môn, GVCN tích cực tham gia tổ chức và thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở HS tham gia tốt, đầy đủ các hoạt động GDNGLL và các hoạt động khác do nhà trường tổ chức.

2.5. Nhiệm vụ 5: Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật

a) Chỉ tiêu

- 100% học sinh khuyết tật trong nhà trường được tất cả các GV quan tâm, giúp đỡ.

- Cuối năm 100% học sinh khuyết tật có đủ điều kiện lên lớp thẳng.

b) Biện pháp

- Đổi mới phương pháp dạy học, đưa nội dung giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập cộng đồng vào mỗi môn học do GV phụ trách (theo chỉ đạo của PGD).

- Tăng cường các buổi sinh hoạt giao lưu văn hóa, văn nghệ giúp học sinh khuyết tật có cơ hội tham gia.

- GVBM xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng. Tạo cho học sinh có cảm giác an toàn, được tôn trọng giúp các em bớt đi sự mặc cảm, tự ti.

- Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu, kém, ngồi nhầm lớp. Các HS khuyết tật cần được xem xét, chiếu cố miễn giảm học Thể dục theo quy định của Bộ GD&ĐT. Đối với các học sinh khuyết tật nặng cần có danh sách để hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế.

**3. Mục tiêu 3:Xây dựng tập thể tổ có lập trường chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, lối sống mẫu mực, quan hệ tốt với HS và nhân dân, giữ vững khối đoàn kết nội bộ**

3.1. Nhiệm vụ 1: Tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức nhà giáo

a) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*, phong trào thi đua *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.*

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường Trung học và các quy định khác của Pháp luật hiện hành.

- 100% giáo viên xếp loại tốt về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

b) Biện pháp

- Gương mẫu và vận động mọi người chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ và học tập nghiêm túc các lớp bồi dưỡng chính trị.

- Mỗi thầy cô giáo tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học.

- Tự giác chấp hành tốt các quy định về đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 10/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ GD&ĐT.

- Gương mẫu và nghiêm chỉnh chấp hành các điều lệ, quy chế, quy định của ngành, đơn vị.

- Tích cực tham gia và vận động mọi người tham gia đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực.

- Luôn chăm lo đến sự phát triển toàn diện của học sinh, dân chủ trong quan hệ thầy trò, tích cực tham gia và vận động mọi người tham gia các hoạt động bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh.

- Gương mẫu và vận động mọi người thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục, có tác phong mẫu mực, làm việc khoa học.

3.2. Nhiệm vụ 2: Xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng tập thể tổ có lối sống văn minh, mẫu mực, trong sáng và đoàn kết.

a) Chỉ tiêu

100% giáo viên đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

b) Biện pháp

- Tích cực thăm hỏi, giúp đỡ kịp thời các thành viên trong tổ có công việc đột xuất hay ốm đau, thai sản.

- Phát huy tinh thần phê bình góp ý đồng nghiệp và nghiêm túc tự phê của các thành viên trong đánh giá xếp loại công chức, xếp loại chuẩn nghề nghiệp.

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn (tổ công đoàn, BCH công đoàn) để có kế hoạch khen thưởng, động viên kịp thời, tạo động lực cho giáo viên, nhân viên đạt nhiều thành tích trong công tác.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động do nhà trường, công đoàn và ngành Giáo dục tổ chức.

- Động viên, nhắc nhở giáo viên, nhân viên của tổ tham gia tích cực các hoạt động tại khu dân cư, xây dựng mối quan hệ gắn bó với quần chúng nhân dân và phụ huynh học sinh.

- Chấp hành nghiêm chính sách kế hoạch hóa gia đình.

**4. Mục tiêu 4: Phát triển, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ**

4.1. Nhiệm vụ 1: Đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn

a) Chỉ tiêu

- Sinh hoạt của nhóm, tổ chuyên môn được tổ chức theo quy định: 02 tuần/ 1 lần.

- Tăng cường hoạt động dạy học và quản lí sinh hoạt chuyên môn qua mạng “Trường học kết nối”: 01 sản phẩm/ học kì/ môn học.

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định của Điều lệ trường trng học

- Các Kế hoạch hoạt động trong năm học được xây dựng rõ ràng, tổ chức thực hiện hiệu quả và báo cáo kết quả vào cuối mỗi học kì.

b) Biện pháp

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên tổ/ nhóm.

- Kế hoạch mỗi hoạt động phải chi tiết, thể hiện rõ nội dung, người thực hiện, thời gian dự kiến hoàn thành và được các thành viên trong tổ góp công xây dựng nên.

- Nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn xoáy sâu giải quyết các vấn đề chuyên môn, trao đổi, học tập nâng cao nghiệp vụ, tránh trường hợp chỉ họp triển khai công việc.

- Các thành viên tham gia sinh hoạt chuyên môn phải tập trung vào bàn bạc, thảo luận, giải quyết các vấn đề chuyên môn và đem lại hiệu quả thiết thực.

- Tham gia tích cực các buổi giao ban tổ trưởng, tập huấn chuyên môn do Phòng Giáo dục tổ chức.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

4.2. Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng các hoạt động dự giờ thăm lớp, hội thi, hội giảng, chuyên đề.

a) Chỉ tiêu

- Thực tập 01 tiết/GV/học kì.

- Thao giảng hội giảng 02 tiết/năm/tổ.

- Tổ tổ chức 02 chuyên đề/học kì (04 chuyên đề/năm học).

- Hơn 50% giáo viên trong tổ tham gia tích cực, hiệu quả trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện (nếu đủ điều kiện).

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT vào dạy học: Mỗi GV có ít nhất 02 bài giảng điện tử mới/ năm học và phát huy những bài giảng hiệu quả của các năm học trước.

- Xây dựng ít nhất 01 sản phẩm bài giảng e-Leaning đủ điều kiện để tham gia dự thi cấp huyện.

b) Biện pháp

- Mỗi GV tự đầu tư cho mình giáo án, tiết dạy có hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả trên lớp và ngoài lớp học.

- Trong quá trình lên lớp, giáo viên cần tránh tình trạng dạy học theo kiểu đọc chép, chú trọng vào việc học sinh làm việc theo cá nhân hay nhóm, rèn luyện kĩ năng tự học, tạo điều kiện cho HS tự nghiên cứu nội dung sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

- Chú trọng rèn cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Hằng tuần tổ lên lịch dự giờ và kiểm tra hồ sơ một cách khoa học, bố trí ít nhất 2 GV dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm trong sinh hoạt tổ chuyên môn.

- GV trong tổ sắp xếp thời gian, nghiên cứu nội dung bài giảng kiến tập để thuận lợi trong quá trình dự giờ và góp ý tiết dạy sát với nội dung, chương trình.

- Tham gia dự giờ, dự chuyên đề do phòng tổ chức, giao lưu chuyên môn cụm đúng thành phần và tích cực.

- Xây dựng kế hoạch thao giảng ở mỗi học kỳ, cụ thể ở các tháng trong năm.

- Phối hợp với lãnh đạo trường để tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kháo sát năng lực giảng dạy theo định kì.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhóm chuyên môn liên quan đến môn học.

4.3. Nhiệm vụ 3: Tăng cường áp dụng sáng kiến có chất lượng ở những năm học trước, tiếp tục viết chuyên đề và sáng kiến mới

a) Chỉ tiêu

- 100% CSTĐ viết và áp dụng sáng kiến đã đạt của cá nhân và tổ, 100% LĐTT có trang SSKN

- GV đăng ký Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: Tô Vũ Minh Lài

- GV đăng ký Chiến sĩ thi đua cơ sở: Lê Thị Hồng Vinh

- GV đăng ký Lao động tiên tiến: Võ Minh Hòa, Ngô Thị Mỹ Hạnh, Trần Niên Tuấn, Phan Thanh Thương, Phạm Ngọc Truyền, Trần Thị Điệp, Đặng Mạnh Thuần, Nguyễn Thanh Hải, Thái Công Bình, Võ Thị Thu Hương.

- Thi Giáo viên giỏi cấp trường: thầy Bình, cô Vinh, cô Điệp, cô Lài, cô Thuần, thầy Truyền, thầy Thương, thầy Hòa

- Thi GV dạy giỏi cấp huyện: Cô Vinh

- Thi thiết kế bài giảng E-leaning: Theo phân công

b) Biện pháp

- Những giáo viên có sáng kiến được công nhận ở những năm trước cần áp dụng và nhân rộng trong tổ/ nhóm chuyên môn.

- GV đăng ký tên sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học mới từ đầu năm, lên kế hoạch cụ thể cho việc lập đề cương, viết đề tài chi tiết và hoàn chỉnh văn bản theo đúng kế hoạch của trường.

- Đối với cá nhân viết chuyên đề cần chú ý thể hiện rõ kết quả thực hiện và viết theo thể thức văn bản sáng kiến.

- Phân công GV có kinh nghiệm hướng dẫn, hỗ trợ thiết kế bài giảng E –learning và viết đề tài SKKN cho cá nhân, lập kế hoạch viết SKKN theo từng giai đoạn.

- Tổ công đoàn vận động các GV đăng ký danh hiệu thi đua, đặc biệt danh hiệu thi đua các cấp như CSTĐ cơ sở, CSTĐ cấp tỉnh…

**IV. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH** (Nêu ở phụ lục)

**V. NHỮNG ĐỀ XUẤT**

- Nhà trường mua thêm một kính hiển vi, bóng chuyền, bóng ném.

- Kịp thời tu sữa sân thể dục đúng qui định để tạo điều kiện cho học sinh luyện tập, học tập tốt hơn.

- Trang bị thêm ti vi trong phòng học để dạy học các tiết có ứng dụng CNTT.

- Tập huấn cho giáo viên cách thiết kế bài giảng Elearning.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động năm học 2021 - 2022 của tổ KHTN – Thể dục – Công nghệ. Kính trình Lãnh đạo nhà trường phê duyệt để tổ thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Đề nghị giáo viên trong tổ căn cứ để xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân và thực hiện nghiêm túc.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG** | *Tiên Kỳ, ngày 11 tháng 10 năm 2021*  **TỔ TRƯỞNG**  **Lê Thị Hồng Vinh** |

**LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

*(Kèm theo Kế hoạch hoạt động năm học 2021- 2022 của Tổ chuyên môn KHTN – Thể dục – Công nghệ)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Người phụ trách** | **Ghi chú** |
| **Tháng**  **8/2021** | - Ôn tập, ra đề, coi và cấm thi lại lần ba  - Dự kiến phân công CM học kì I  - Tập huấn chuyên môn trực tuyến | - GVBM  - TT và GV trong tổ  - Tất cả GVBM |  |
| **Tháng 9/2021** | - GV xây dựng KHGD môn học cá nhân, tổ xây dựng KH các môn học của tổ  - Chọn và thành lập đội tuyển HSG môn KHTN 6, Vật lý 7,8, Hóa 8, Sinh.  - Các nhóm bộ môn duyệt kế hoạch nội dung chương trình bồi dưỡng HSG.  - Khảo sát năng lực GV đầu năm  - Thi GV dạy giỏi cấp trường | - Các GV trong tổ  TT- TP và GV  - GV môn Vật lý, Hóa, Sinh  - Các nhóm bộ môn  - TT, TP, GV  - GV đăng kí dự thi |  |
| **Tháng**  **10/ 2021** | - Xây dựng kế hoạch năm học của tổ  - Xây dựng KH tổ chức chuyên đề  - Tổ chức tiết thực tập 02 nhóm bộ môn  - GVBM làm các bộ đề kiểm tra giữa kì I  - Dạy bồi dưỡng HSG môn KHTN 6, Vật lý 7,8, Hóa 8, Sinh 9  - Hội nghị cấp tổ  - Bước đầu xây dựng đề cương SSKN cho cá nhân  - Dự HN CBCC toàn trường  - Kiểm tra HSSS GV trong tổ, kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục  - Thi GVG cấp Huyện  - Hướng dẫn HS thực hiện sản phẩm KHKT dự thi cấp Huyện  - Thiết kế bài giảng Elearning theo phân công | - TT và GV trong tổ  **-** Nhóm KHTN – Công nghệ  - Nhóm BM  - GVBM  - GV được phân công BD  - Toàn tổ  - TT, GV đăng kí CSTĐ  - Toàn tổ  - TT, TP, GV  - Cô Vinh  - Thầy Hải  - Theo phân công |  |
| **Tháng 11/2021** | - Tiếp tục bồi dưỡng HSG theo lịch  - Xây dựng và thực hiện chuyên đề môn Sinh  - Thao giảng chào mừng chào mừng ngày NGVN 20.11  - Đánh giá chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ I, bàn biện pháp nâng cao chất lượng  - Thi GV dạy giỏi cấp Tỉnh  - Hướng dẫn HS thực hiện sản phẩm KHKT dự thi cấp Huyện, Tỉnh  - Thiết kế bài giảng Elearning | - GV dạy BD  - Nhóm KHTN- Công nghệ  - Cô Hương, toàn tổ  - GVBM, nhóm bộ môn  - Cô Vinh  - Thầy Hải  - Theo phân công |  |
| **Tháng**  **12/ 2021** | - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi  - Kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học của GV  - Xây dựng và thực hiện chuyên đề môn Lý.  - Ôn tập, kiểm tra HKI  - Thực tập trong tổ  - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học, kiểm tra HSSS GV trong tổ  - Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.  - Khảo sát năng lực GV cuối HKI  - Thiết kế bài giảng Elearning  - Đưa HS thi HSG môn Sinh 9 | **-** GV dạy BD  - TT, TP, GVBM  - Toàn tổ  - GVBM  - Nhóm bộ môn  - TT, TP, GV được kiểm tra  - TT, TP, GV  - Theo phân công  - Cô Lài |  |
| **Tháng**  **1/2022** | - Kiểm tra học kì 1  - Hoàn thành chương trình HK1 và bắt đầu CT kỳ 2  - Thống kê báo cáo chất lượng học lực, hạnh kiểm học kỳ I  - Tổ chức sơ kết học kỳ I  - Tiếp tục công tác bồi dưỡng  - Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch  - Thực tập trong tổ | **-** GVBM  - GVBM  **-** GVBM, GVCN  - Toàn tổ  - GVBD  - Toàn tổ  Nhóm bộ môn |  |
| **Tháng**  **2/2022** | - Góp ý sáng kiến kinh nghiệm  - Tiếp tục công tác bồi dưỡng.  - Hoàn thành SKKN của cá nhân  - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình của GV  - Kiểm tra HSSS GV trong tổ  - Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.  - Thiết kế bài giảng Elearning  - GVBM làm các bộ đề kiểm tra giữa kỳ II  - Sinh hoạt CLB bóng chuyền | - Nhóm hỗ trợ  - GV được phân công  - GV đăng kí  - TT, TP, GV  - TT, TP, GV  - TT, TP, GV được kiểm tra  - Theo phân công  - Nhóm bộ môn  - Nhóm Thể dục |  |
| **Tháng**  **3/2022** | - Hoàn thành, chấm chọn sáng kiến kinh nghiệm  - Thực tập trong tổ  - Tiếp tục dạy bồi dưỡng HSG  - Rà soát lại chất lượng đội tuyển, chuẩn bị dự thi HSG cấp huyện trong tháng 4  - Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chuyên đề môn Hóa.  - Tham gia Hội khỏe phù đổng cấp Huyện | **-** Cá nhân đăng ký  - Nhóm bộ môn  - Nhóm Hóa - Sinh  - GV BD  - GV BD  - TT, nhóm KHTN  -TT, Nhóm TD |  |
| **Tháng**  **4/2022** | - Đánh giá chất lượng các bài KT giữa kỳ II  và bàn các biện pháp nâng cao chất lượng  - Thực tập trong Tổ  - Khảo sát năng lực giáo viên cuối năm  - Tiếp tục dạy bồi dưỡng HSG  - Chốt danh sách đội tuyển chính thức dự thi HSG cấp huyện  **-** Ôn tập, chuẩn bị kiểm tra HKII  - Kiểm tra việc hiện chương trình của GV  - Kiểm tra HSSS GV trong tổ  - Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chuyên đề môn Công nghệ | - Nhóm bộ môn  - Nhóm BM  - TT, TP, GV  - GVBD  - GVBD  - GVBM  -Tổ trưởng  - Tổ trưởng  - Toàn tổ  - TT, Nhóm bộ môn |  |
| **Tháng**  **5/2022** | - Ôn tập và Kiểm tra Học kỳ II *(Theo lịch PGD)*  - Tổng kết báo cáo chất lượng học lực, hạnh kiểm học kỳ II và cả năm.  - Chấm bài, vào điểm, hoàn thành HSSS, kiểm tra học bạ các khối lớp.  - Xét tốt nghiệp THCS.  - Tổng kết đánh giá xếp loại học sinh  - Tổng kết năm học  - Hoàn thành chương trình  - Hoàn thành hồ sơ thi đua | **-**Toàn tổ  -Toàn tổ  -Toàn tổ  - TT  **-** Toàn tổ  - TT  - GV BM  - TT, GV đăng kí thi đua |  |